

Bản án số: 11/2025/HS-ST
Ngày: 10 - 01 - 2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Thuần.

2/ Ông Nguyễn Văn Quân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Phú Tuấn – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Tĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 371/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 1953/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Phan Đại L; giới tính: Nam; sinh ngày: 30/01/1999; sinh tại: Tỉnh Bến Tre; số CCCD: 07509900XXXX; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố 6, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: đường TL15, Khu phố 23, phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên; con ông Nguyễn Văn T, con bà Phan Thị Hồng H; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2024 đến nay. (có mặt)

2. Phùng Phước Ng; giới tính: Nam; sinh ngày: 17/9/2000; sinh tại: tỉnh Kiên Giang; số CCCD: 09120001XXXX; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: đường TL15, Khu phố 23, phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông Phùng Phước H1, con bà Tạ Ngọc B; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2024 đến nay. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Phan Thị Hồng H, sinh năm 1956; địa chỉ: Khu phố 6, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 20/4/2024 Công an phường Thạnh Lộc, Quận 12 nhận được tin báo của anh Trần Công N là tài xế xe ôm công nghệ “Be” nhận chuyển hàng là túi nylon màu trắng chứa 01 gói giấy của Nguyễn Phan Đại L tại đầu hẻm số 197/42, đường TL15, Khu phố 23, phường Thạnh Lộc, Quận 12. Sau khi nhận hàng, anh N nghi vấn là hàng cấm nên mở gói hàng ra xem thì phát hiện bên trong có 01 gói nylon màu đen bên trong chứa tinh thể, nghi là ma túy tổng hợp. Anh N đã liên lạc lại với Nguyễn Phan Đại L thông qua số điện thoại 0876178896 và yêu cầu L ra nhận lại hàng. Tuy nhiên, L nói là đang đi cắt tóc ở gần đó nên chưa nhận lại hàng. Lát sau, anh N cùng một số người dân đi tìm tiệm cắt tóc quanh vị trí mà L giao hàng cho N và phát hiện L đang cắt tóc tại địa chỉ số 379/14, đường TL15, Khu phố 23, phường Thạnh Lộc, Quận 12. Tại đây, anh N đã cùng người dân giữ và đưa L về Công an phường Thạnh Lộc, Quận 12 để làm rõ việc.

Qua điều tra Nguyễn Phan Đại L khai nhận số tinh thể trong gói nylon màu đen nêu trên là ma túy tổng hợp do Phùng Phước Ng đưa cho L để đưa cho tài xế xe ôm công nghệ giao cho khách ở quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Phan Đại L là 01 gói nylon màu trắng bên trong có 01 hộp giấy, bên trong hộp giấy có 01 gói bánh và 01 gói nylon màu đen chứa tinh thể.

Mở rộng điều tra vụ án, đến khoảng 15 giờ 00 phút ngày 20/04/2024 Công an phường Thạnh Lộc, Quận 12 phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an Quận 12 tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ G6, nhà số 197/32/41, đường TL15, Khu phố 23, phường TH L, Quận 12. Tại thời điểm kiểm tra trong phòng ghi nhận Phùng Phước Ng và Nguyễn Đức Như Thảo, sinh năm 1979. Do nghi vấn có liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Phan Đại L nên lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản và mời Ng và Thảo về trụ sở Công an để điều tra xác minh làm rõ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Phan Đại L và Phùng Phước Ng tại phòng trọ G6, địa chỉ số 197/32/41, đường TL15, Khu phố 23, phường Thạnh Lộc, Quận 12, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 phát hiện thu giữ của Nguyễn Phan Đại L: Tại vị trí đầu tủ gỗ dưới tầng trệt thu giữ 01 gói nylon chứa tinh thể.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 Nguyễn Phan Đại L và Phùng Phước Ng cùng khai nhận là bạn bè quen biết ngoài xã hội. L thuê phòng trọ địa chỉ nêu trên từ khoảng tháng 12/2023, đến giữa tháng 3/2024 thì Ng đến ở

ghép và cùng nhau thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 19/4/2024, Ng mua của nam thanh niên tên Công (chưa rõ lai lịch) 01 gói ma túy đá với số tiền là 500.000 đồng tại đường Song Hành Quốc lộ 22. Mua được ma túy, Ng đưa về phòng trọ G6, địa chỉ số 197/32/41, đường TL15, Khu phố 23, phường Thanh Lộc, Quận 12 sử dụng hơn một nửa, Ng sử dụng một mình. Đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 20/4/2024, có một nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) thông qua mạng xã hội liên hệ Ng mua 300.000 đồng ma túy đá, Ng đồng ý và sử dụng điện thoại của Ng đặt xe ôm công nghệ “Be” để giao hàng theo địa chỉ (Ng không nhớ) do N thanh niên đó cung cấp và N thanh niên này đã chuyển khoản thanh toán số tiền 400.000 đồng (gồm 300.000 đồng tiền ma túy và 100.000 đồng tiền Ship) cho Ng vào tài khoản Ngân hàng TP Bank số 06863052222 mang tên Phùng Phước Ng. Ng cung cấp số điện thoại của Nguyễn Phan Đại L để tài xế xe ôm công nghệ liên lạc nhận hàng. Sau khi đặt xe ôm công nghệ xong, Ng đưa cho L 01 gói nylon màu đen chứa ma túy đá để L đem giấu và giao cho tài xế xe ôm công nghệ. Lát sau, L lấy thêm một gói bánh và giấu gói ma túy nêu trên và gói bánh trong một hộp giấy và bỏ vào trong túi nylon màu trắng để giao cho tài xế xe ôm công nghệ “Be”. L điều khiển xe mô tô biển số 60F2-677.13 để đi giao gói hàng cho tài xế xe ôm công nghệ tại khu vực đầu hẻm nhà trọ của L. Sau khi giao xong thì L đi cắt tóc. Một lúc sau, L được tài xế xe ôm công nghệ “Be” thông báo là trong kiện hàng L gửi có chất cấm và yêu cầu L ra nhận lại hàng. L nhắn tin liên lạc lại với Ng để hỏi ý kiến giải quyết. Khi L đang nhắn tin cho Ng thì tài xế xe ôm công nghệ “Be” cùng quần chúng nhân dân đến tiệm cắt tóc và giữ L lại và chở L về trụ sở Công an phường Thanh Lộc, Quận 12 trình báo sự việc.

Riêng số ma túy Công an thu giữ khi khám xét nhà của L có nguồn gốc cụ thể như sau: Khoảng chiều ngày 18/4/2024 L điều khiển xe biển số 60F2-677.13 từ phòng trọ đến khu vực phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức (không rõ địa chỉ) để gặp một người đàn ông (chưa rõ lai lịch) mua một gói ma túy đá với giá 4.000.000 đồng để bản thân sử dụng, L đã sử dụng hết một nửa, số ma túy còn lại chưa kịp sử dụng thì bị Công an bắt thu giữ. L cất giấu gói ma túy này để sử dụng, L không bán số ma túy này. Phùng Phước Ng không biết L cất giấu ma túy ở trong phòng trọ, Ng cũng không góp tiền với L để mua ma túy, không sử dụng ma túy chung với L.

Đối với Nguyễn Đức Như Th là bạn bè ngoài xã hội của L, được L giới thiệu và mua ma túy của Ng một lần vào ngày 15/4/2024 một gói ma túy giá 800.000 đồng tại phòng trọ của Ng và L. Ng là người trực tiếp đưa gói ma túy cho Th, sau khi mua ma túy Th không trả tiền ngay mà đến ngày 16/4/2024 Ng mới nhắn tin qua ứng dụng Zalo (tài khoản Zalo của Ng là Nothing) yêu cầu Th trả số tiền 800.000 đồng. Th đã chuyển khoản số tiền này vào tài khoản Ngân hàng TP Bank số 06863052222 mang tên Phùng Phước Ng. Ngày 20/4/2024 Th đến phòng trọ của Ng và L để ngồi chơi nói chuyện với hai người này thì bị lực lượng Công an kiểm tra và mời về trụ sở làm việc.

* Kết luận giám định số 4972/KL-KTHS ngày 29 tháng 4 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận như sau:

- Tinh thể trong 01 gói nylon màu đen được niêm phong bên ngoài có các dấu vân tay, các chữ ký ghi tên Nguyễn Phan Đại L, Phùng Phước Ng và hình dấu Công an phường Thạnh Lộc, Quận 12 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3249g, loại Methamphetamine.

- Tinh thể trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Phan Đại L và hình dấu Công an phường Thạnh Lộc, Quận 12 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,9603g, loại Methamphetamine.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu của Nguyễn Phan Đại L và Phùng Phước Ng: 01 gói nylon màu đen chứa tinh thể.

- Vật chứng thu giữ của Nguyễn Phan Đại L:

+ 01 gói nylon chứa tinh thể; 01 hộp giấy, bên trong hộp giấy có 01 gói bánh màu hồng; 01 túi vải màu đen; 01 bình thủy tinh có gắn nỏ và ống hút; 01 ống hút cắt xéo một đầu; 01 quạt gas, 01 bình gas; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu trắng.

+ 01 xe mô tô biển số 60F2-677.13, hiệu Honda Lead, SK: RLHJF4510FY860583, SM: JF45E0924691. Qua xác minh do bà Phan Thị Hồng H đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Đến khoảng đầu tháng 4/2024, do con của bà Hạnh là Nguyễn Phan Đại L không có xe để đi làm tại Thành phố Hồ Chí Minh nên L có hỏi mượn xe mô tô nêu trên để vài ngày rồi trả lại. Việc L sử dụng xe mô tô nêu trên để làm phương tiện đi giao ma túy thì bà H không biết và L cũng không nói cho bà H biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã ra trả lại xe mô tô biển số 60F2-677.13 cho chủ sở hữu là bà Phan Thị Hồng H.

- Vật chứng thu giữ của Phùng Phước Ng: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đen.

Tại Cáo trạng số: 289/CT-VKSNDQ12 ngày 02/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố:

Nguyễn Phan Đại L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Phùng Phước Ng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Đối với người đàn ông tên Công (chưa rõ lai lịch) là người bán ma túy cho Phùng Phước Ng và một người đàn ông (chưa rõ lai lịch) bán ma túy cho Nguyễn Phan Đại L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với thông tin giao dịch của tài khoản Ngân hàng TPBank số 06863052222 mang tên Phùng Phước Ng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã yêu cầu Ngân hàng TMCP Tiên Phong cung cấp nhưng chưa có kết quả, khi nào có kết quả sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Đức Như Th không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Phan Đại Lộc nên không đề nghị xử lý là có cơ sở.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phan Đại L từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng cộng hình phạt bị cáo phải chấp hành của 02 tội là 08 năm đến 09 năm tù.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Nguyễn Phan Đại L từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phùng Phước Ng 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Phùng Phước Ng từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy: 02 gói ma túy đã được niêm phong (vụ số 1540); 01 hộp giấy, bên trong hộp giấy có 01 gói bánh màu hồng; 01 túi vải màu đen; 01 bình thủy tinh có gắn nỏ và ống hút; 01 ống hút cắt xéo một đầu; 01 quạt gas, 01 bình gas.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đen.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều

tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 20/4/2024, Phùng Phước Ng đưa cho Nguyễn Phan Đại L một gói nylon màu đen chứa ma túy gói ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3249 gam, loại Methamphetamine, để L đưa tài xế xe ôm công nghệ giao cho người mua. Tài xế xe ôm công nghệ “Be” phát hiện trong kiện hàng L gửi có chất cấm nên yêu cầu L ra nhận lại hàng. Sau đó, L bị tài xế xe ôm công nghệ “Be” và quần chúng nhân dân bắt giữ L và chở L về trụ sở Công an phường Thanh Lộc, Quận 12.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Phan Đại L và Phùng Phước Ng tại phòng trọ G6, địa chỉ số 197/32/41, đường TL15, Khu phố 23, phường Thanh Lộc, Quận 12, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 thu giữ của Nguyễn Phan Đại L 01 gói nylon chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,9603g, loại Methamphetamine, ma túy này L mua để sử dụng.

Ngoài ra, Nguyễn Phan Đại L có giới thiệu Nguyễn Đức Như Th đến gặp Phùng Phước Ng để mua trái phép chất ma túy 01 lần vào ngày 15/4/2024 tại phòng trọ nêu trên.

[2.1] Như vậy, Nguyễn Phan Đại L có hành vi giúp sức Phùng Phước Ng bán ma túy cho một người thanh niên không rõ lai lịch giao hàng qua tài xế xe ôm công nghệ “Be” và bán ma túy Nguyễn Đức Như Th vào ngày 15/4/2024. Do đó hành vi nêu trên của Ng, L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Ngoài ra, Nguyễn Phan Đại L có hành vi tàng trữ tại phòng trọ của L 01 gói nylon chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,9603g, loại Methamphetamine để sử dụng, gói ma túy này không liên quan đến việc mua bán ma túy của Ng. Do đó L phạm thêm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Đối với người đàn ông tên Công (chưa rõ lai lịch) là người bán ma túy cho Phùng Phước Ng và một người đàn ông (chưa rõ lai lịch) bán ma túy cho Nguyễn Phan Đại L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nên không đề cập xử lý.

Đối với thông tin giao dịch của tài khoản Ngân hàng TPBank số 06863052222 mang tên Phùng Phước Ng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã yêu cầu Ngân hàng TMCP Tiên Phong cung cấp nhưng chưa có kết quả, khi nào có kết quả sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nên không đề cập giải quyết.

Đối với Nguyễn Đức Như Th không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Phan Đại L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 không cơ sở xử lý nên không đề cập giải quyết.

[4] Xét thấy, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” hành vi của các bị cáo là có đồng phạm nhưng chỉ mang tính giản đơn, nhất thời, không có tổ chức chặt chẽ.

[5] Xét thấy, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Phan Đại L phạm 02 tội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[7] Xét thấy bị cáo Nguyễn Phan Đại L không có thu lợi bất chính nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo L. Bị cáo Phùng Phước Ng có thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Ng theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[8] Xét thấy, Phùng Phước Ng bán ma túy thu được của một thanh niên không rõ lai lịch 300.000 đồng, 800.000 đồng của Nguyễn Đức Như Th. Đây là số tiền thu lợi bất chính bị cáo Ng có được nên buộc bị cáo Ng nộp lại số tiền thu lợi bất chính 1.100.000 đồng để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[9] Về vật chứng vụ án: Các vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã xử lý thì không đề cập giải quyết.

[9.1] Các gói ma túy thu giữ là vật cấm lưu hành; 01 hộp giấy, bên trong hộp giấy có 01 gói bánh màu hồng, 01 túi vải màu đen, 01 bình thủy tinh có gắn nỏ và ống hút, 01 ống hút cắt xéo một đầu, 01 quẹt gas, 01 bình gas là công cụ phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9.2] 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu trắng thu giữ của Nguyễn Phan Đại L, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đen thu giữ của Phùng Phước Ng là phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phan Đại L 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng cộng hình phạt bị cáo phải chấp hành của 02 tội là 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/4/2024.

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phùng Phước Ng 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/4/2024.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Phùng Phước Ng số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

2. Về số tiền thu lợi bất chính: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Phùng Phước Ng nộp số tiền 1.100.000 (một triệu một trăm nghìn) đồng để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

02 gói ma túy đã được niêm phong (vụ số 1540); 01 hộp giấy, bên trong hộp giấy có 01 gói bánh màu hồng; 01 túi vải màu đen; 01 bình thủy tinh có gắn nỏ và ống hút; 01 ống hút cắt xéo một đầu; 01 quẹt gas, 01 bình gas.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đen.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 255/QĐ-VKS ngày 03/10/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 12; (2)
- Chi cục THADS Quận 12; (1)
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 12; (1)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Nhà tạm giữ Công an Quận 12; (4)
- Thi hành án hình sự; (8)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Bị cáo; (2)
- Những người tham gia tố tụng khác; (1)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (25)

Huỳnh Bá Hiệp